

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tĩnh

2. Ông Nguyễn Thế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K - Sinh ngày: 24/7/1998; nơi ĐKKHKT: Xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Q (*Đã chết*); con bà: Lê Thị H – Sinh năm: 1964; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không;

Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 22/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;

Đối với hành vi “Cướp tài sản”, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị D – Sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Mai Văn P – Sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

3. Ông Hoàng Bá B – Sinh năm: 1952 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Thị Thanh T – Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Anh T – Sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

2. Ngô Thị N – Sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*** Vụ Cướp tài sản:**

Khoảng 20h30' ngày 12/01/2018 Hoàng Văn K đi theo trục đường từ thị trấn T xuống xã H, huyện T để về nhà. Khi đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1984 ở thôn Đ, xã B, huyện T, K nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản nên đi về phía sau men theo hàng rào sắt trèo lên mái tôn tầng 1, tầng 2 để lên tầng 3 của nhà chị D. Thấy cửa sau của tầng 3 không khóa nên K mở cửa đi vào, khi vào trong nhà nghe tiếng nói chuyện ở tầng 1 nên K đi từ tầng 3 xuống tầng 1 theo lối cầu thang. Khi xuống đến tầng 1 phát hiện bên tay phải theo hướng cầu thang đi xuống có một phòng ngủ nên K lên vào lục tìm tài sản nhưng không lấy được gì nên quay ra. Khi ra khỏi phòng K nhìn thấy 01 chiếc Tu vít bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu vàng, sọc đỏ (*Phần kim loại dài 20cm, phần cán nhựa dài 06cm*) để trên bậc cầu thang nên cầm trên tay và đi về phía gầm cầu thang đập cầu dao điện rồi quay ra. Lúc này chị Nguyễn Thị D cùng 02 con là Nguyễn Khánh C và Nguyễn Danh Khánh L đều sinh năm 2014 đang ngồi ăn cơm tại bàn ăn trong khu bếp của gia đình. Đang ăn cơm chị D nghe tiếng động lạ và điện trong nhà bị mất, nhìn qua cửa sổ thấy nhà hàng xóm vẫn có điện nên chị D lấy đèn pin trên bàn ăn bật lên soi và đi lại chỗ gầm cầu thang để kiểm tra ổ điện, lúc này 02 con chị cũng đi theo.

Khi đi đến gần chân cầu thang chị D cầm đèn pin dọi thẳng vào mặt K và kêu lên “*Trộm*”, thấy vậy K cầm theo chiếc Tu vít trên tay lao về phía chị D dùng tay trái túm lấy tay phải chị D, còn tay phải K cầm chiếc Tu vít hướng về phía chị D không chế đồng thời yêu cầu chị D im lặng và bảo có tài sản gì thì đưa cho K. Chị D hoảng sợ nói: “*Chị không có tiền*”, lúc này hai con nhỏ của chị D kêu khóc, K tiếp tục dùng tu vít đe dọa và yêu cầu chị D: “*Không có tiền thì có gì đưa đây*”. Lo sợ K đang có hung khí có thể làm hại chị và hai con nên chị D tháo chiếc nhẫn bằng vàng loại 10K, trọng lượng 0,44 chỉ mặt trong chiếc nhẫn có khắc chữ KY đang đeo trên tay đưa cho K, sau khi lấy chiếc nhẫn K tiếp tục không chế chị D yêu cầu lại mở cửa nách của ngôi nhà để K thoát ra ngoài. Trong quá trình không chế chị D đi lại mở cửa K thấy trên bàn bếp có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S

màu vàng đồng nên lấy luôn. Khi chị D vừa mở cửa thì K thả chị D ra rồi nhảy qua bờ tường bỏ chạy ra cánh đồng phía sau nhà, khi ra đến đám ruộng K ném chiếc Tu vít lại và chạy về nhà mình.

Khi về đến nhà K lấy xe máy đi đến tiệm vàng T ở xã X, huyện T bán chiếc nhẫn vừa cướp được cho chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989 được số tiền 610.000đ (*Sáu trăm mười nghìn đồng*); còn chiếc điện thoại di động OPPO F1S màu vàng đồng do không mở được khóa nên khi đi đến ngã tư từ thị trấn T xuống xã H thuộc tiểu khu 3 thị trấn T, K đã ném chiếc điện thoại xuống đường rồi đi về nhà ngủ. Đến ngày 13/01/2018 K đã đến Công an huyện Tĩnh Gia đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KLĐGTS ngày 05/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tĩnh Gia, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng đồng có giá trị 2.500.000đ; 01 chiếc nhẫn hình tròn bằng vàng 10K, trọng lượng 0,44 chỉ mặt trong chiếc nhẫn có khắc chữ KY có giá trị 660.000đ.

Đối với chiếc nhẫn hình tròn bằng kim loại vàng nêu trên. Tại phiếu kết quả thử nghiệm số K 10.05.05 ngày 10/5/2018 của Viện Ngọc học và trang sức DOJI chi nhánh Công ty cổ phần Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI tên mẫu là “*Nhẫn*”, kết luận là: Vàng (Au) = 53,05%, Bạc (Ag) = 3,44%, Đồng (Cu) = 36,41% và Kẽm (Zn) = 7,09%

Như vậy, tổng giá trị tài sản Hoàng Văn K cướp được là 3.160.000đ (*Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Ngày 13/01/2018 chị Nguyễn Thị Thanh T đã giao nộp 01 chiếc nhẫn hình tròn bằng kim loại màu vàng, có mặt đá hình tròn màu trắng, mặt trong nhẫn có khắc chữ KY. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng đã phát hiện và thu giữ: Tại vị trí đám ruộng đã cày xới đất cách nhà chị Nguyễn Thị D về phía Đông Nam 50m có 01 chiếc Tu vít bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu vàng, sọc đỏ (*Phần kim loại dài 20cm, phần cán nhựa dài 06cm*). Đối với chiếc điện thoại OPPO F1S màu vàng cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng chưa thu giữ được.

Ngày 15/5/2018 cơ quan điều tra đã quyết định trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 chiếc nhẫn bằng vàng 10K, trọng lượng 0,44 chỉ, mặt trong nhẫn có khắc chữ KY, chị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với chiếc Tu vít bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu vàng, sọc đỏ (*Phần kim loại dài 20cm, phần cán nhựa dài 06cm*) đã được nhập kho Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia để quy trữ theo quy định.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị Thanh T, khi mua chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có khắc chữ KY, chị T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

*** Vụ Trộm cắp tài sản:**

Khoảng 18h30' ngày 19/12/2017 Hoàng Văn K đi bộ từ nhà lên khu vực tiểu khu 4, thị trấn T, do biết nhà anh Mai Văn P, sinh năm 1987, trú tại tiểu khu 4, thị trấn T có hai vợ chồng cùng làm Công an và hay đóng cửa đi vắng nên có ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi K trèo lên phía trần nhà anh P thì phát hiện có người ở nhà nên K ngồi đó, khoảng 15 phút sau thấy anh P lấy xe máy đi ra khỏi nhà và khóa cổng. Biết lúc này không có ai ở nhà K kéo cánh cửa gỗ rồi đi cầu thang xuống nhà, đi ra phía phòng khách thấy một cái Ipad mini 3, màu trắng đang để trên bàn máy vi tính K lấy và tiếp tục đi vào lục tủ quần áo nhưng không lấy được gì. Quan sát thấy két sắt để trong góc phòng mà chìa khóa để trên bàn nên K lấy chìa khóa mở két nhưng không được và làm gãy chìa khóa ở trong két. K đi xuống phía bếp tìm dụng cụ lên phá két và lấy được 01 cái cửa sắt và 02 con dao bằng kim loại đem lên đục thủng một lỗ phía trước của két sắt nhưng vẫn không mở được két nên K không đục phá két nữa mà cầm chiếc Ipad mini 3 màu trắng đi ngược cầu thang lên trần nhà rồi theo đường cũ thoát ra ngoài.

K đi về nhà mình lấy xe máy đi lên quán điện thoại Boong mobile thuộc tiểu khu 6, thị trấn T bán chiếc Ipad vừa trộm cắp được cho anh Nguyễn Anh T, SN 1988 ở Tiểu khu 2 thị trấn T là chủ quán điện thoại, tuy nhiên anh T nghi ngờ đó là tài sản K trộm cắp mà có nên đã khuyên nhủ, động viên K đi đầu thú. Đến 21h50' ngày 19/12/2017 K đã đem chiếc Ipad xuống Công an huyện Tĩnh Gia đầu thú, giao nộp và khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 151/KLĐGTS ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tĩnh Gia kết luận số tài sản Hoàng Văn K trộm cắp được và làm hư hỏng của gia đình anh Mai Văn P có giá trị là: 01(một) chiếc Ipad mini 3, màu trắng, bản 16Gb có giá trị là: 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*); 01(một) két sắt nhãn hiệu Việt tiếp, Madel: C40 – 1322, trọng lượng 70kg có giá trị là: 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*).

Đối với hành vi Cố ý làm hư hỏng chiếc két sắt của gia đình anh Mai Văn P, do giá trị tài sản dưới 02 triệu đồng, bản thân Hoàng Văn K chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên không cấu thành tội phạm. Công an huyện Tĩnh Gia đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K.

*** Tiến hành điều tra mở rộng xác định:**

Khoảng 19h00' ngày 04/12/2017 Hoàng Văn K đi bộ một mình từ nhà đến Hội trường Nhà văn hoá Tiểu khu 4, thị trấn T tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đến nơi K trèo tường phía sau Hội trường rồi nhảy vào khuôn viên trường THPT Tĩnh Gia I, K đi bộ lại khu vực nhà xe phía Bắc rồi trèo lên nóc nhà xe đi dọc mái tôn leo lên tầng hai nhà ông Hoàng Bá B, sinh năm 1952 ở Tiểu khu 4, thị trấn T thì thấy có một phòng ngủ mở cửa sổ ở phía Đông và phía Nam của phòng. K thấy trên bàn máy tính ở gần cửa sổ phía Đông có để một chiếc điện thoại OPPO Neo 5, màu xanh đen nên K đi lại phía bên ngoài cửa sổ rồi thò tay vào bên trong lấy chiếc điện thoại đó để lên trên cửa sổ, K đi vòng lại hành lang phía trước nhà thấy có một cái cửa kính không chốt nên vặn chốt mở cửa và đi vào trong nhà thì thấy có hai phòng ngủ và một phòng khách. K đi vào phòng ngủ mà trước đó đã lấy chiếc điện thoại để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào phòng K nhìn thấy có một cái

đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Sun rise swiss dm 747swc, màu trắng – đồng đang để trên ghế gần cửa sổ giáp với trường PTTH Tĩnh Gia I, K lấy chiếc đồng hồ đem lại để cạnh chiếc điện thoại và đi về phía tủ đựng quần áo trong phòng ngủ lục tìm tài sản và lấy được một cái nhẫn bằng vàng 24K, trọng lượng 1,8 chỉ để trong bao áo, K đem chiếc nhẫn lại cửa sổ để cạnh chiếc điện thoại và đồng hồ. K tiếp tục lục tìm tài sản nhưng không tìm kiếm được gì nữa nên đi thẳng cầu thang xuống tầng một thì thấy tại móc treo quần áo ở gầm cầu thang có một chiếc túi xách, K cầm túi xách lên tầng hai rồi mở ra lục tài sản và lấy được số tiền là 980.000đ (*Chín trăm tám mươi nghìn đồng*), K lấy tiền bỏ vào bao áo rồi để lại chiếc túi ở đó. K không lục tìm tài sản nữa mà đi lại phía cửa sổ lấy chiếc điện thoại OPPO Neo 5, chiếc đồng hồ và chiếc nhẫn đã để trước đó bỏ vào bao áo rồi theo con đường cũ đi ra khỏi ngôi nhà.

K đi về nhà mình lấy xe máy đem chiếc điện thoại OPPO Neo5 lên cửa hàng điện thoại H ở Tiểu khu 2, thị trấn T bán cho chị Ngô Thị N, sinh năm 1985 - Là chủ cửa hàng được số tiền là 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). Đến khoảng 21h00' cùng ngày K tiếp tục đem chiếc nhẫn vàng 24K, trọng lượng 1,8 chỉ đã trộm cắp được lên tiệm vàng ở khu vực thị trấn T (*K không nhớ đó là tiệm vàng nào*) bán được số tiền là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), còn chiếc đồng hồ K đem về nhà cất giấu. Toàn bộ số tiền trộm cắp được và bán tài sản trộm cắp được K đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/KLĐGTS ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tĩnh Gia kết luận số tài sản Hoàng Văn K trộm cắp của gia đình ông Hoàng Bá B có giá trị: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 5, màu xanh – đen có giá trị: 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*); 01(một) đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc có giá trị: 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*); 01(một) chiếc nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 1,8 chỉ có giá trị: 6.240.000đ (*Sáu triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Đối với chiếc nhẫn vàng nêu trên, quá trình điều tra không thu giữ được tang vật. Do đó không có cơ sở để trưng cầu giám định xác định hàm lượng, khối lượng đối với chiếc nhẫn này.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Hoàng Văn K đã trộm cắp của gia đình ông Hoàng Bá B là: 9.320.000đ (*Chín triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ngày 03/01/2018 Hoàng Văn K đã giao nộp 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc màu trắng đồng; đối với 01 chiếc nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 1,8 K không nhớ đã bán tại cửa hàng vàng bạc nào trên địa bàn thị trấn T nên không có căn cứ truy thu; đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Neo 5, màu xanh - đen cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng chưa thu giữ được.

Ngày 16/01/2018 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Bá B 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc màu trắng đồng. Ông B đã nhận lại chiếc đồng hồ và yêu cầu bị can phải bồi thường tiếp số tài sản còn lại.

Đối với hành vi của Ngô Thị N (*chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại H*), khi mua chiếc điện thoại OPPO Neo 5, chị N không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

Bản cáo trạng số 65/CT – VKSTG ngày 07/6/2018 của VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hoàng Văn K về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 đối với Hoàng Văn K

- Áp dụng : Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 về tội “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo Hoàng Văn K

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Hoàng Văn K cụ thể:

+Tội “Cướp tài sản” mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

+Tội “Trộm cắp tài sản” mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 19/12/2017 đến ngày 22/12/2017)

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS năm 2015 tổng hợp hình phạt của 2 tội để buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định.

* Về dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với tội “Cướp tài sản”:

+ Cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 chiếc nhẫn bằng vàng 10K, trọng lượng 0,44 chỉ, mặt trong nhẫn có khắc chữ KY, chị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Buộc Hoàng Văn K phải có trách nhiệm bồi thường 2.500.000đ là giá trị của chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng đồng mà bị cáo đã trộm cắp của chị D.

+ Buộc Hoàng Văn K phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T 610.000đ là số tiền mà K đã bán nhẫn vàng cho chị T, nhưng sau đó chị T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc nhẫn nói trên cho cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia để trả lại cho người bị hại;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 Tu vít bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu vàng, sọc đỏ (*Phần kim loại dài 20cm, phần cán nhựa dài 06cm*) đã được nhập kho Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia.

- Đối với tội “Trộm cắp tài sản”

+ Anh Mai Văn P đã nhận lại 01 chiếc Ipad mini 3, màu trắng, bản 16Gb có giá trị là: 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và bà Lê Thị H là mẹ của

bị cáo đã tự nguyện bồi thường 1.400.000đ cho anh P là giá trị 01 két sắt nhãn hiệu Việt tiếp, Madel: C40 – 132 mà bị cáo đã làm hư hỏng. Anh P đã nhận đủ tài sản, tiền nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hoàng Bá B 01(một) đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc có giá trị: 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Ông B đã nhận lại đồng hồ và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Buộc Hoàng Văn K phải có trách nhiệm bồi thường 6.240.000đ là giá trị của với 01 chiếc nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 1,8 và 600.000đ là giá trị 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 5 mà bị cáo đã trộm cắp của ông B nay chưa thu hồi được và số tiền 980.000đ là tiền mà bị cáo đã trộm cắp.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Trách nhiệm chịu án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Hoàng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Có đủ căn cứ để khẳng định VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hoàng Văn K về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS năm 2015 và “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do lười biếng, muốn hưởng thụ mà lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp mà mỗi lần giá trị tài sản bị cáo trộm cắp đều trên 2.000.000đ nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và hành vi mà bị cáo thực hiện vào các ngày 04 và 19/12/2017. Do đó bị cáo bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Đối một hành vi ngày 12/01/2018 ban đầu bị cáo đột nhập vào nhà chị D với mục đích để trộm cắp tài sản. Tuy nhiên sau khi vào nhà chị D bị cáo chưa lấy được tài sản thì bị chị D phát hiện nên bị cáo đã dùng Tu vít khống chế, đe dọa và yêu cầu chị D phải giao nộp tài sản, hành vi của bị cáo đã làm cho chị D không thể chống cự được và buộc phải giao nộp tài sản cho bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Cướp tài sản” (tiểu mục 6.2 mục 6 Phần I Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25 tháng 12 năm 2001). Do đó bị cáo bị truy tố theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS (tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02 ngày 17-4-2003 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao).

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Về nhân thân bị cáo: Tiền án, tiền sự: Không;
- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Đối với tội “Cướp tài sản”: Sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia để đầu thú; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

* Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp ngày 19/12/2017 bị cáo đem tài sản đi bán cho anh Nguyễn Anh T, nhưng do nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên anh T đã động viên, khuyên nhủ K đi đầu thú. Ngay sau đó bị cáo đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia để đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của mình cũng như giao nộp lại tài sản đã trộm cắp; Bà Lê Thị H mẹ của bị cáo đã chủ động bồi thường cho anh P 1.400.000đ là giá trị 01 kết sắt nhãn hiệu Việt tiếp, Madel: C40 – 132 mà bị cáo đã làm hư hỏng. Còn hành vi trộm cắp ngày 4/12/2017 bị cáo cũng đã chủ động giao 01(một) đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc cho cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia để trả lại cho người bị hại là ông Hoàng Bá B. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Nhưng bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 đó là phạm tội nhiều lần vì giá trị tài sản mà mỗi lần bị cáo trộm cắp đều trên 2 triệu đồng.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

* Đối với tội “Cướp tài sản”:

+ Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia đã trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 chiếc nhẫn bằng vàng 10K, trọng lượng 0,44 chỉ, mặt trong nhẫn có khắc chữ KY, chị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Buộc Hoàng Văn K phải có trách nhiệm bồi thường 2.500.000đ là giá trị của chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng đồng mà bị cáo đã trộm cắp của chị D.

+ Buộc Hoàng Văn K phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T 610.000đ là số tiền mà K đã bán nhẫn vàng cho chị T, nhưng sau đó chị T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc nhẫn nói trên cho cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia để trả lại cho người bị hại;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 Tu vít bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu vàng, sọc đỏ (*Phần kim loại dài 20cm, phần cán nhựa dài 06cm*) đã được nhập kho Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia.

***Đối với tội “Trộm cắp tài sản”:**

+ Anh Mai Văn P đã nhận lại 01 chiếc Ipad mini 3, màu trắng, bản 16Gb có giá trị là: 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và bà Lê Thị H là mẹ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường 1.400.000đ cho anh P là giá trị 01 két sắt nhãn hiệu Việt tiếp, Madel: C40 – 132 mà bị cáo đã làm hư hỏng. Anh P đã nhận đủ tài sản, tiền nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông Hoàng Bá B 01(một) đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc có giá trị: 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Ông B đã nhận lại đồng hồ và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Buộc Hoàng Văn K phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Bá B gồm có: 6.240.000đ là giá trị của với 01 chiếc nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 1,8; 600.000đ là trị 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 5 và phải trả cho ông B số tiền 980.000đ là tiền bị cáo đã trộm cắp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của BLHS năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng" và theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 về tội “Cướp tài sản” đối với Hoàng Văn K

Căn cứ: Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 về tội “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo Hoàng Văn K

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS năm 2015 tổng hợp hình phạt của 2 tội để buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định.

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm 2 tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn K 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”; 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Được trừ 3 ngày đã tạm giữ (Từ 19/12/2017 đến ngày 22/12/2017). Thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 11 tháng 27 ngày.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả 2 tội là 07 năm 11 tháng 27 ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/01/2018 (ngày bị tạm giữ, tạm giam). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

*Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với tội “Cướp tài sản” : Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015; các Điều 584, 585 của Bộ luật Dân sự

+ Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia đã trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 chiếc nhẫn bằng vàng 10K, trọng lượng 0,44 chỉ, mặt trong nhẫn có khắc chữ KY, chị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Buộc Hoàng Văn K phải có trách nhiệm bồi thường 2.500.000đ là giá trị của chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng đồng mà bị cáo đã trộm cắp của chị D.

+ Buộc Hoàng Văn K phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T 610.000đ là số tiền mà K đã bán nhẫn vàng cho chị T, nhưng sau đó chị T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc nhẫn nói trên cho cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia để trả lại cho người bị hại;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 Tu vít bằng kim loại màu trắng, có cán nhựa màu vàng, sọc đỏ (*Phần kim loại dài 20cm, phần cán nhựa dài 06cm*) đã được nhập kho Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia.

(Theo phiếu nhập kho số NK 2018/64 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia)

- Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015; các Điều 584, 585 của Bộ luật Dân sự

+ Anh Mai Văn P đã nhận lại 01 chiếc Ipad mini 3, màu trắng, bản 16Gb có giá trị là: 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và bà Lê Thị H là mẹ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường 1.400.000đ cho anh P là giá trị 01 két sắt nhãn

hiệu Việt tiếp, Madel: C40 – 132 mà bị cáo đã làm hư hỏng. Anh P đã nhận đủ tài sản, tiền nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông Hoàng Bá B 01(một) đồng hồ nhãn hiệu Sun rise swiss dm747 swc có giá trị: 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Ông B đã nhận lại đồng hồ và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

+ Buộc Hoàng Văn K phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Bá B gồm có: 6.240.000đ là giá trị của với 01 chiếc nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 1,8; 600.000đ là trị 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 5 và phải trả cho ông B số tiền 980.000đ là tiền bị cáo đã trộm cắp.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, Chi cục Thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Án phí: Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 497.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại có mặt ông Hoàng Bá B, vắng mặt chị Nguyễn Thị D, anh Mai Văn P và chị Nguyễn Thị Thanh T tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh